

Số: /BC - TKT

Bắc Ninh, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 10 và 10 tháng tỉnh Bắc Ninh

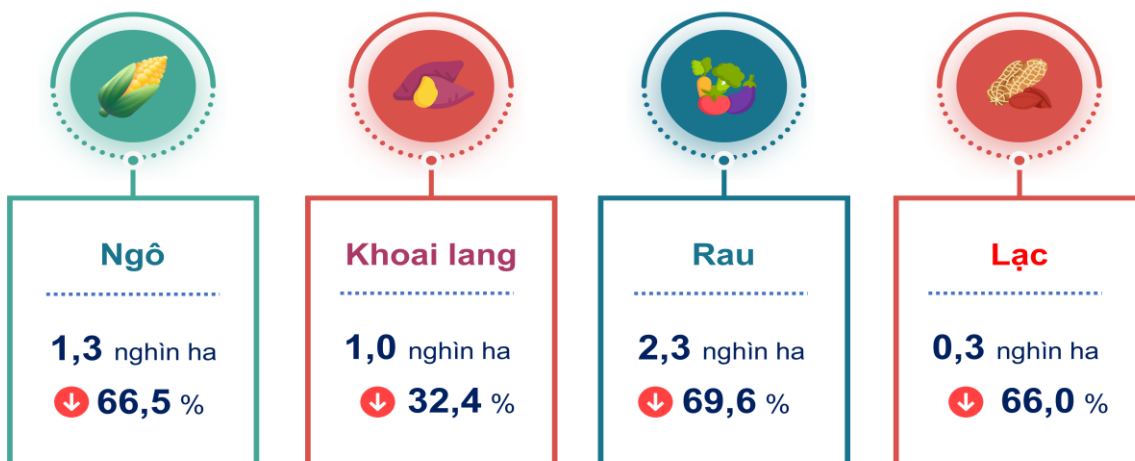
1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Hoạt động sản xuất nông nghiệp trong tháng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh chịu ảnh hưởng nặng nề bởi mưa bão. Ước tính thiệt hại do ảnh hưởng từ mưa bão đến ngày 15/10/2025 có 9.730 con gia súc bị chết, cuốn trôi; 460.145 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; tổng giá trị thiệt hại ước khoảng 300 tỷ đồng; lũ lụt còn gây ngập, hỏng trên 100 công trình chuồng trại chăn nuôi đã gây ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi của tỉnh. Thiệt hại về trồng trọt lúa, hoa màu khoảng 10.600 ha và thủy sản làm thiệt hại khoảng 2.821 ha, ước tính tổng thiệt hại khoảng trên 200 tỷ đồng.

Trồng trọt

- Đối với lúa mùa 2025: Năm nay, do lịch thời vụ gieo cấy muộn (chậm hơn khoảng 15-20 ngày so với năm trước) vì có 02 tháng 6 âm lịch, do đó khung thời vụ chậm. Toàn tỉnh gieo cấy đạt 75.331,9 ha lúa mùa, tính đến 20/10 toàn tỉnh đã thu hoạch được 30.571 ha diện tích, đạt 40,58% diện tích gieo cấy, bằng 47,7% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, từ cuối tháng 9 đến nửa đầu tháng 10 tỉnh Bắc Ninh chịu ảnh hưởng nặng nề bởi hoàn lưu bão số 11 gây ngập úng cục bộ ở một số xã trên địa bàn, làm 7.545 ha lúa bị ảnh hưởng khá nặng, trong đó có 5.188 ha lúa bị ngập mất trắng, 1.920,9 ha bị ngập và 436 ha lúa bị đổ.

Tiến độ sản xuất nông nghiệp vụ mùa (20/10/2025)



- Tiến độ cây rau màu vụ Đông 2025-2026: Đến ngày 20/10, toàn tỉnh gieo trồng cây rau màu các loại đạt 4.868 ha, bằng 17,5% kế hoạch, giảm 65,4% so với cùng kỳ. Trong đó: Cây ngô gieo trồng được 1.285 ha, đạt 26,2% kế hoạch và giảm 66,5%; cây khoai tây là 37 ha, đạt 0,7% kế hoạch và giảm 95,9%; lạc 264 ha, giảm 66%; rau các loại 2.304 ha, đạt 14,4% kế hoạch và giảm 69,6%. Tiến độ năm nay chậm là do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 11 gây mưa lũ làm ướt đất và lệch khung thời vụ vì có tháng nhuận trong năm.

Chăn nuôi

Trong tháng 10 đàn trâu, đàn bò vẫn tiếp tục giảm do hiệu quả chăn nuôi trâu, bò ngày một thấp. Bên cạnh đó, đàn lợn và đàn gia cầm có xu hướng tăng qui mô đầu con trên các hộ chăn nuôi do giá sản phẩm thịt hơi xuất chuồng của lợn, gia cầm tăng trong những tháng gần đây và người dân mở rộng chăn nuôi để phục vụ nhu cầu các dịp lễ cuối năm.

Ước tính chung toàn tỉnh đến 30/10/2025, đàn trâu có 28.458 con, giảm 5,2% (tương ứng giảm 1.552 con) so với cùng kỳ năm trước; đàn bò có 111.890 con, giảm 4,7% (tương ứng giảm 5.470 con) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, bò thịt có 111.465 con, bò sữa có 425 con; đàn lợn có 1.145.500 con. Trong đó, lợn thịt ước có 880.905 con, giảm 2,1% (tương ứng giảm 19.181 con) so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân giảm do trong tháng tỉnh Bắc Ninh chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 11 và lũ lụt sau bão nên một số trang trại qui mô lớn bị ảnh hưởng nên giảm số đầu con; đàn gia cầm có 26.020 nghìn con, tăng 1,8% (hay tăng 455 nghìn con) so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, đàn gà có 21.700 nghìn con, giảm 1,2% so với cùng kỳ (gà giảm do ngập lũ ở một số địa phương).

Số lượng đàn vật nuôi thời điểm 30/10/2025 so với cùng kỳ



Trâu

28,4 Nghìn con

- 5,2 %



Bò

111,9 Nghìn con

- 4,7 %



Lợn thịt

880,9 Nghìn con

- 2,1 %



Gà

21,7 Triệu con

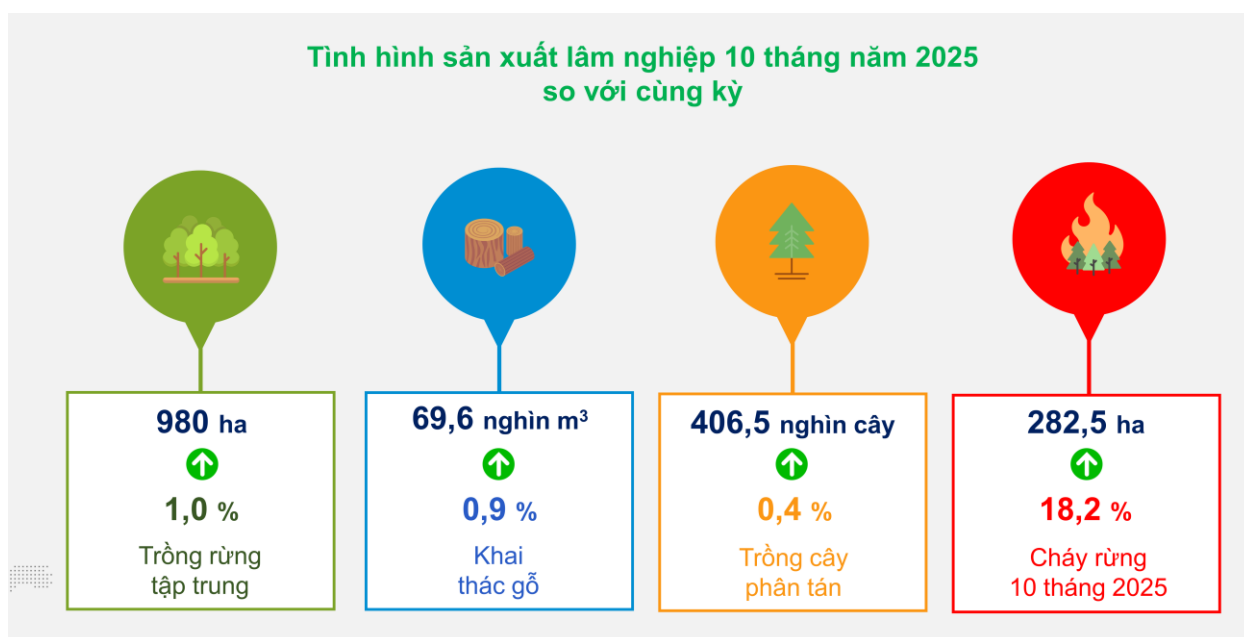
- 1,2 %

Sản xuất lâm nghiệp

- Trồng rừng tập trung: Trong tháng 10 toàn tỉnh trồng duy trì như tháng trước, ước trồng được 980 ha, bằng 98,99% so với cùng kỳ năm trước do thời tiết thuận lợi mưa nhiều đất ẩm thích hợp cho việc trồng rừng. Lũy kế 10 tháng đầu năm, toàn tỉnh trồng mới ước đạt 12.050 ha, tăng 8,46% (hay tăng 940 ha) so với cùng kỳ năm trước.

- Trồng cây phân tán: Năm 2025, tỉnh tiếp tục triển khai dự án trồng 1 tỷ cây phân tán. Theo đó, trong tháng 10 số cây phân tán cả tỉnh ước trồng đạt hơn 406,5 nghìn cây, tương đương số cây trồng của năm trước. Lũy kế 10 tháng đầu năm, toàn tỉnh trồng mới ước đạt 5.448 nghìn cây, tăng 522% so với cùng kỳ năm trước.

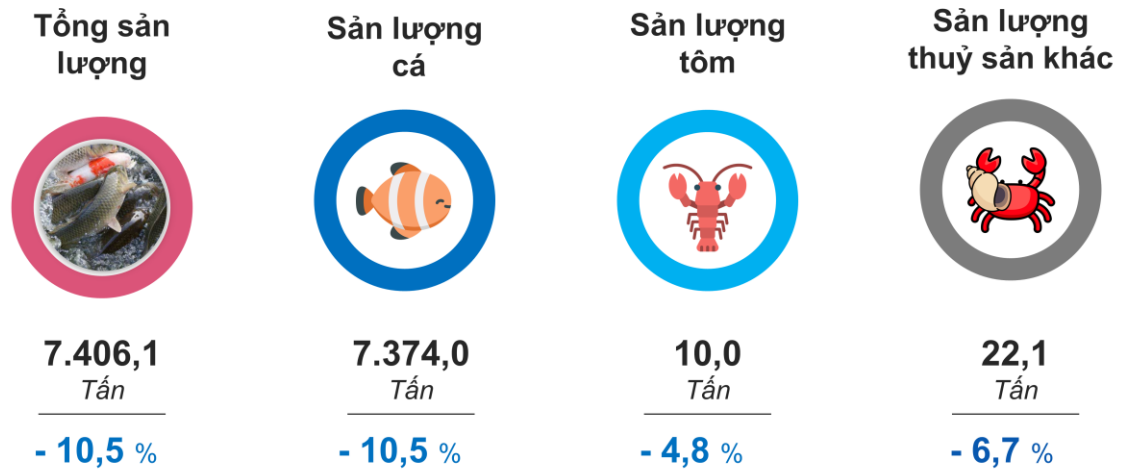
- Khai thác gỗ: Trong tháng 10, toàn tỉnh ước tính khai thác gỗ đạt 69,625 nghìn m³, tăng 0,87% so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Lũy kế 10 tháng đầu năm, toàn tỉnh khai thác gỗ ước đạt 950,8 nghìn m³, tăng 9,35% so với cùng kỳ năm trước. Việc khai thác rừng đã được các Hạt Kiểm lâm kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các chủ rừng thực hiện theo quy định của pháp luật.



Sản xuất thủy sản

Kết quả nuôi trồng thủy sản tháng 10 năm 2025: Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 7.406,1 tấn. Trong đó, sản lượng nuôi cá ước đạt 7.374 tấn, giảm 10,53% (giảm 867,8 tấn) so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 10 tháng, sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 75.611,9 tấn, tương đương mức sản lượng cùng kỳ.

Sản lượng thủy sản tháng 10 năm 2025 so với cùng kỳ



2. Sản xuất công nghiệp

Về chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

Tháng 10, mặc dù cơn bão số 11 làm ảnh hưởng ngập lụt ở một vài nơi trên địa bàn tỉnh nhưng các nhà máy vẫn hoạt động bình thường trước, trong và sau mưa lũ. Chỉ số IIP tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và có mức tăng khá cao (tăng 20,84%) so với cùng kỳ năm trước, phản ánh tình hình kinh tế ổn định của tỉnh. Ngành sản xuất linh kiện điện tử vẫn là ngành sản xuất đầu tàu, chiếm tỷ trọng lớn và duy trì mức tăng trưởng ấn tượng. Cụ thể chỉ số IIP tháng 10 so với các gốc so sánh như sau:

- So với tháng trước: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp ước tăng 4,41%, trong đó: Ngành khai khoáng ước tăng 3,32%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 4,37%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước tăng 14,28%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 0,65%.

- So với tháng cùng kỳ: Chỉ số IIP toàn ngành công nghiệp tăng cao 20,84%, trong đó: Ngành khai khoáng ước giảm 12,6%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 20,93%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí ước tăng 15,27%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 26,43%.

Chỉ số IIP tháng 10 tăng so với tháng cùng kỳ là do Bắc Ninh hiện vẫn đang là điểm đến hấp dẫn cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước, các dự án đầu tư trực

tiếp nước ngoài (FDI) liên tục tăng, đặc biệt trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo tại các khu công nghiệp trọng điểm đã đóng góp đáng kể vào tăng trưởng chung; bên cạnh đó các tập đoàn lớn về sản xuất linh kiện điện tử tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, đồng thời mở rộng nhà xưởng, củng cố vị thế của ngành sản xuất này trong chuỗi cung ứng toàn cầu.



- *Tính chung 10 tháng*, chỉ số IIP ước tăng 16,45%, trong đó: Ngành công nghiệp chế biến chế tạo là ngành chiếm tỷ trọng lớn tiếp tục giữ vững vai trò quan trọng với mức tăng 16,6%; khai khoáng giảm 8%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 2,73%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 20,53%.

Chi tiết theo ngành kinh tế cấp 2, một số ngành có mức tăng cao so với cùng kỳ như: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 27,6%; sản xuất trang phục tăng 19,4%; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị) tăng 16,74%; sản xuất xe có động cơ tăng 14,73%. Ở chiều ngược lại, còn nhiều ngành có chỉ số IIP giảm do còn gặp nhiều khó khăn, một số ngành có mức giảm nhiều như: Khai thác than cứng và than non ước giảm 7,97% do ảnh hưởng của mưa lũ gây khó khăn cho việc khai thác và do năm 2025 Công ty Than 45 không gia hạn thêm giấy phép khai thác lộ thiên chỉ còn khai thác hầm lò nên sản lượng giảm; in, sao chép bản ghi các loại ước giảm 17,12%; sản xuất thiết bị điện ước giảm 44,29% chủ yếu do năm 2025 các công ty sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời bị giảm đơn hàng, cùng với chính sách thuế đối ứng của Mỹ các công ty gặp khó khăn trong việc xuất hàng sang thị trường Mỹ.

b) Về sản phẩm

Một số sản phẩm chủ lực của tỉnh có mức tăng cao trong 10 tháng đầu năm so với cùng kỳ có thể kể đến như: Bánh quy ước đạt 46,3 nghìn tấn, tăng 24,8%; hàng thêu dạng chiếc, dạng dải hoặc dạng theo mẫu ước đạt 2.120,6 nghìn m², tăng 32%; sắt, thép không hợp kim dạng góc, khuôn, hình ước đạt 1.080,1 nghìn tấn, tăng 33,9%; mạch tích hợp điện tử ước đạt 480,8 triệu chiếc, tăng 30,6%; máy tính xách tay, kể cả notebook và subnotebook ước đạt 12.536,7 nghìn cái, tăng gấp hơn 2,5 lần; điện thoại thông minh có giá >10 triệu ước đạt 11,2 triệu cái, tăng 37,4%; đồng hồ thông minh có giá >10 triệu ước đạt 677,1 nghìn cái, tăng 50,3%; máy thu đổi và truyền hoặc tái tạo âm thanh, hình ảnh ước đạt 165,5 triệu cái, tăng 87,5%. Ở chiều ngược lại, một số sản phẩm có chỉ số giảm nhiều như: Than đá các loại ước đạt 704,1 nghìn tấn, giảm 8%; giấy và bìa khác ước đạt 192,7 nghìn tấn, giảm 56%; dược phẩm khác có chứa vitamin và các sản phẩm của vitamin và tiền vitamin ước đạt 496,3 tấn, giảm 23,6%; pin khác ước đạt 123,2 triệu viên, giảm 53,5%; các loại ắc quy điện khác chưa được phân vào đâu ước đạt 6,6 tỷ kwh, giảm 24,5%.

c) Về chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp

Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/10/2025 tăng 2,2% so với cùng thời điểm tháng trước và tăng 10,41% so với cùng thời điểm năm trước. *Theo loại hình doanh nghiệp*, lao động làm việc trong khu vực doanh nghiệp Nhà nước so cùng thời điểm tháng trước và cùng thời điểm năm trước lần lượt là giảm 0,14% và giảm 1,92%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 4,48% và tăng 4,38%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 1,96% và tăng 11,6%. *Theo ngành công nghiệp cấp 1*, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng tăng nhẹ 0,07% so với cùng thời điểm tháng trước và giảm 2,7% so với cùng thời điểm năm trước; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,24% và tăng 10,57%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giữ nguyên và tăng 9,6%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giữ nguyên và tăng 1,23%.

3. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Trong tháng 10, toàn tỉnh đã thu hút được 540,78 triệu USD tổng vốn đầu tư quy đổi; 10 tháng đạt trên 16,22 tỷ USD; trong đó cấp mới 180 dự án DDI với số vốn đăng ký 270.126,5 tỷ đồng; 312 dự án FDI với số vốn đăng ký 1.676,2 triệu USD; điều chỉnh 149 dự án trong nước, vốn đăng ký bổ sung 11.424,6 tỷ đồng; 222 dự án FDI tổng vốn tăng thêm là 3.416,2 triệu USD.

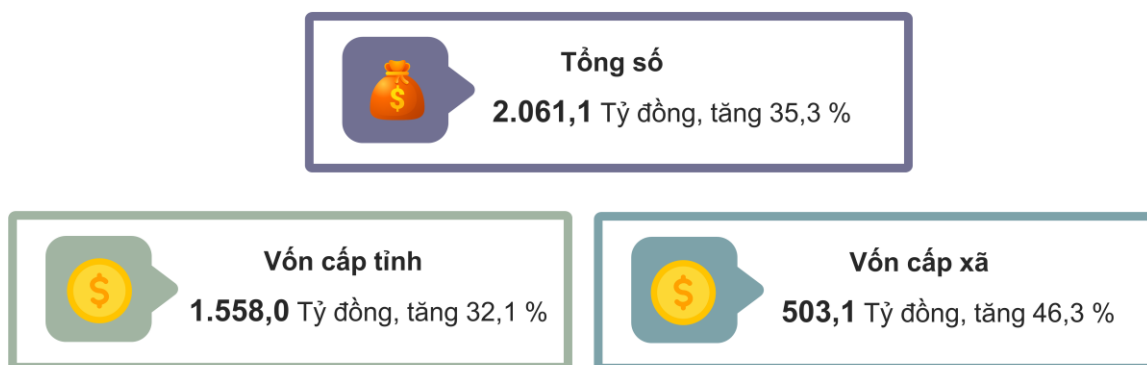
Tháng 10, toàn tỉnh có 612 doanh nghiệp thành lập và chi nhánh, văn phòng đại diện 258 địa điểm kinh doanh với tổng vốn đăng ký 9.620 tỷ đồng; lũy kế 10 tháng, có 6.060 doanh nghiệp thành lập và 392 chi nhánh, văn phòng đại diện và 2.400 địa điểm kinh doanh, vốn đăng ký trên 101.504 tỷ đồng.

4. Thực hiện vốn đầu tư

Tháng 10, hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh tiếp tục có xu hướng tăng cao hơn khi bước vào các tháng cuối năm, các công trình được đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành kế hoạch năm. Bên cạnh đó, chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt đã giúp giải quyết nhiều vướng mắc trong các dự án đầu tư công; nhu cầu về chỗ ở cho công chức, người lao động gia tăng đã giúp thị trường bất động sản nóng hơn; một số địa phương tổ chức đấu thầu các dự án nhà ở dân cư đạt kết quả cao hơn cũng là nguyên nhân giúp cho vốn đầu tư được khơi thông nhanh hơn.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 10/2025 ước đạt 2.061,1 tỷ đồng, tăng 6,4% so với tháng trước và tăng 35,3% so với cùng tháng năm trước, trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh quản lý ước đạt 1.558 tỷ đồng (chiếm 75,6%), tăng 6,8% so với tháng trước và tăng 32,1% so với cùng tháng năm trước; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã quản lý ước đạt 503,1 tỷ đồng, tăng 5,1% so với tháng trước và tăng cao 46,3% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 10 tháng, tổng vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 13.458,9 tỷ đồng đạt 66,2% kế hoạch năm và tăng 26,2% so với cùng kỳ năm 2024.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước tháng 10 năm 2025 so với cùng kỳ



Các công trình trọng điểm triển khai trong tháng gồm: Dự án ĐTXD cầu Kênh Vàng và đường dẫn hai đầu cầu kết nối hai tỉnh Bắc Ninh và Hải Phòng ước đạt 22 tỷ đồng; các dự án thành phần (đoạn qua địa phận tỉnh Bắc Ninh) thuộc Dự

án ĐTXD đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội ước đạt 165 tỷ đồng; công trình xây dựng công viên Văn Miếu và đền thờ Bác Hồ ước đạt 110 tỷ đồng; xây dựng tuyến đường tỉnh ĐT293 kéo dài ước đạt 120 tỷ đồng; xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu, phía tỉnh Bắc Giang ước đạt 180 tỷ đồng; công trình “Dự án đầu tư xây dựng ĐT đoạn từ cầu Bến Tuân đi Cao Thượng và đoạn Cao Thượng đi cầu Bể Nội” ước đạt 6 tỷ đồng; công trình “Tuyến đường kết nối từ ĐT295 đến QL37, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang cũ” ước đạt 5,2 tỷ đồng;...

5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tháng 10 vẫn giữ đà tăng so với cùng kỳ, trong đó các sắc thuế quan trọng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ như thu tiền sử dụng đất, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Về Thu:

Thu nội địa toàn tỉnh tháng 10/2025 ước đạt 2.539 tỷ đồng, lũy kế 10 tháng ước đạt 48.761 tỷ đồng, bằng 106,4% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2025, tăng 35,7% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: Thu tiền sử dụng đất tháng 10 ước đạt 740 tỷ đồng, bằng 7,9% so với dự toán của UBND tỉnh giao và tăng 43,5% so với cùng kỳ, lũy kế 10 tháng ước đạt 15.822,3 tỷ đồng, bằng 170,1% so với dự toán và tăng gấp 2,5 lần so với cùng kỳ; thu từ thuế, phí tháng 10 ước đạt 1.779,1 tỷ đồng, bằng 4,9% dự toán và bằng 48,5% so với cùng kỳ, lũy kế 10 tháng ước đạt 32.938,9 tỷ đồng, bằng 90,2% dự toán và tăng 11,7% so với cùng kỳ. Trong 17 khoản thu thuế, phí có 4 khoản giảm so với cùng kỳ, 13 khoản tăng so với cùng kỳ năm 2024.

Lũy kế 10 tháng các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ như: Thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 12.596 tỷ, tăng 0,9%; thuế thu nhập cá nhân ước đạt 6.187 tỷ đồng, tăng 18,9%; tiền thuê đất ước đạt 919 tỷ, tăng 24,2%; thu khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước đạt 7.101 tỷ, tăng 13,9%; lệ phí trước bạ ước đạt 1.620 tỷ, tăng 36,7%; thu khác ngân sách ước đạt 1.480 tỷ đồng, tăng 10,5%.

Lũy kế 10 tháng các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ như: Thu từ thuế sử dụng đất phi nông nghiệp ước đạt 74,4 tỷ, bằng 66,9%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 26,9 tỷ, bằng 39,7%; thu từ quỹ đất công ích ước đạt 95,9 tỷ đồng, bằng 89,6%; thu từ tiền thuê nhà, bán nhà thuộc sở hữu của nhà nước ước đạt 58 tỷ đồng, bằng 14,1%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then

chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 26/10/2025: 40.499,9 tỷ đồng, đạt 87,4% dự toán. Trong đó: chi đầu tư phát triển 17.364,7 tỷ đồng, đạt 108,9% dự toán; chi thường xuyên 22.812,1 tỷ đồng, đạt 78,4% dự toán.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong 10 tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Lãi suất huy động, lãi suất cho vay các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục duy trì ở mức thấp theo chỉ đạo của ngân hàng nhà nước và Chính phủ để hỗ trợ doanh nghiệp, người dân giảm chi phí tín dụng, tăng cường đầu tư mở rộng sản xuất. Mức lãi suất huy động tiền gửi tối đa kỳ hạn từ 1-6 tháng là 5%/năm và mức lãi suất cho vay ngắn hạn phổ biến từ 4- 7,5%/năm...

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục tích cực thực hiện các biện pháp huy động vốn, thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khai thác tối đa nguồn vốn nhàn rỗi trong dân cư... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 30/10/2025 đạt 393 nghìn tỷ đồng, tăng 1,7% so với tháng trước và tăng 13,5% so với thời điểm 31/12/2024.

Công tác cho vay: Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và của cấp ủy, chính quyền địa phương, trong tháng 10/2025 các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả, chú trọng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên: Cho vay phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán. Ước tính đến 30/10/2025 dư nợ toàn tỉnh đạt 373 nghìn tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 21% so với thời điểm 31/12/2024.

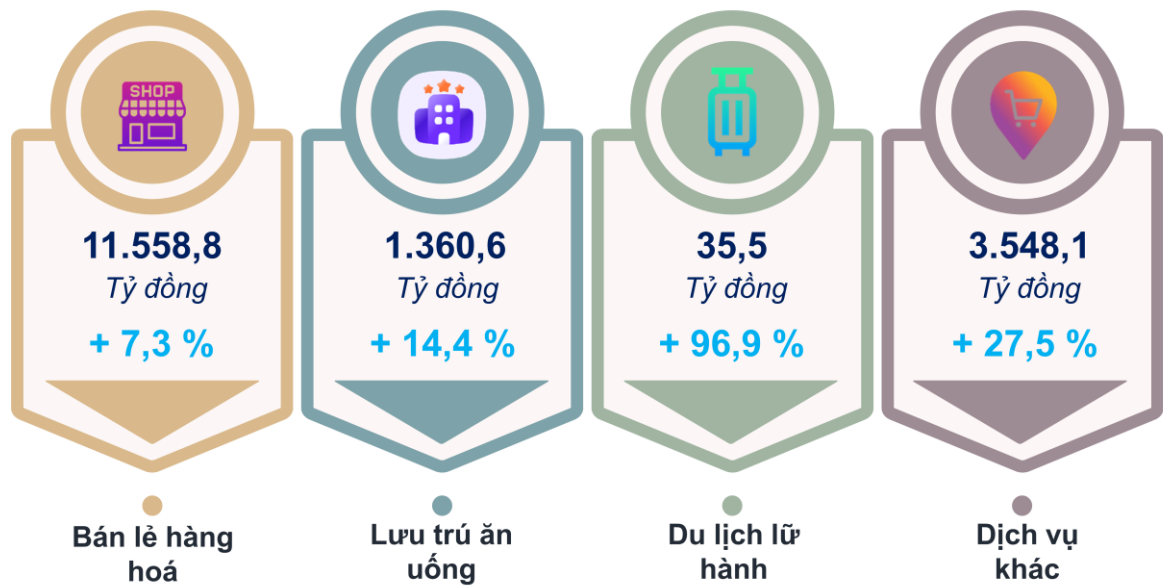
Công tác thanh toán: Hoạt động thanh toán, nhất là thanh toán không dùng tiền mặt phát triển mạnh. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn triển khai nhiều sản phẩm, dịch vụ hiện đại, thân thiện, tiện lợi như QR code, thanh toán không tiếp xúc, Internet banking, Mobile banking, thanh toán tiền điện, nước, dịch vụ công... đáp ứng nhu cầu, mang lại trải nghiệm và lợi ích thiết thực cho khách hàng. Doanh số thanh toán qua ngân hàng tháng 10 ước đạt 970 nghìn tỷ đồng, lũy kế 10 tháng ước đạt 15,8 triệu tỷ đồng; trong đó, thanh toán không dùng tiền mặt chiếm 81% tổng doanh số thanh toán.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Tháng 10, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh vẫn được cung ứng dồi dào, giá cả hàng hóa ổn định phục vụ tốt nhu cầu của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu các ngành dịch vụ tiếp tục duy trì mức tăng khá cao so với cùng tháng năm trước. Cụ thể, xét theo ngành hoạt động:

Thương mại dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tháng 10 năm 2025 đạt **16.503,1** tỷ đồng, tăng **11,8** % so với cùng kỳ 2024



a) Doanh thu bán lẻ hàng hóa

Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 10 ước đạt 11.558,8 tỷ đồng, tăng 0,9% so với tháng trước và tăng 7,3% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế từ đầu năm, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 118.103,2 tỷ đồng, tăng 16,9% so với cùng kỳ năm trước. Biến động doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng thể hiện ở một số nhóm hàng hóa sau:

- Lương thực, thực phẩm: Doanh thu ước đạt 4.912 tỷ đồng, tăng 0,5% so với tháng trước và tăng 7,8% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 10 tháng ước đạt 51.049,3 tỷ đồng, tăng 20,7% so cùng kỳ năm trước.

- Hàng may mặc: Doanh thu ước đạt 439,5 tỷ đồng, tăng 1,3% so với tháng trước và tăng 9,4% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 10 tháng ước đạt 4.358,7 tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước.

- Đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình: Doanh thu ước đạt 1.228,6 tỷ đồng, tăng 2,3% so tháng trước và tăng 18,5% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 10 tháng ước đạt 11.634,3 tỷ đồng, tăng 14,7% so cùng kỳ năm trước.

- Gỗ và vật liệu xây dựng: Doanh thu ước đạt 1.669,4 tỷ đồng, tăng 3,1% so tháng trước và tăng 1,1% so cùng tháng năm trước; doanh thu 10 tháng ước đạt 16.838,9 tỷ đồng, tăng 14% so cùng kỳ năm trước.

- Xăng, dầu các loại: Doanh thu ước đạt 733,9 tỷ đồng, tăng 0,7% so với tháng trước nhưng giảm 3,6% so cùng tháng năm trước; doanh thu 10 tháng ước đạt 8.037,8 tỷ đồng, tăng 1,2% so cùng kỳ năm trước.

b) Doanh thu các ngành dịch vụ

Hoạt động của các ngành dịch vụ trong tháng duy trì ổn định, không có nhiều biến động lớn; doanh thu của hầu hết các ngành dịch vụ đều có mức tăng so với cùng tháng năm trước, biến động doanh thu của các ngành dịch vụ như sau:

Dịch vụ lưu trú và ăn uống: Doanh thu ước đạt 1.360,6 tỷ đồng, giảm 3% so với tháng trước nhưng tăng 14,4% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 10 tháng ước đạt 13.681,6 tỷ đồng, tăng 18,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, dịch vụ ăn uống ước đạt 1.257,8 tỷ đồng, giảm 3,2% so với tháng trước nhưng tăng 9,9% so với tháng cùng kỳ; lũy kế từ đầu năm doanh thu ước đạt 12.725,6 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ năm trước.

Dịch vụ du lịch lữ hành: Doanh thu ước đạt 35,6 tỷ đồng, giảm 1,8% so với tháng trước nhưng tăng cao 96,9% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng ước đạt 642,1 tỷ đồng, tăng 37,3% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác: Doanh thu ước đạt 3.548,1 tỷ đồng, tăng 5,2% so với tháng trước và tăng 27,5% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng ước đạt 30.386,1 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 21,2%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 4,9%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 18,8%; hoạt động dịch vụ khác tăng 12,2%; dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 21%.

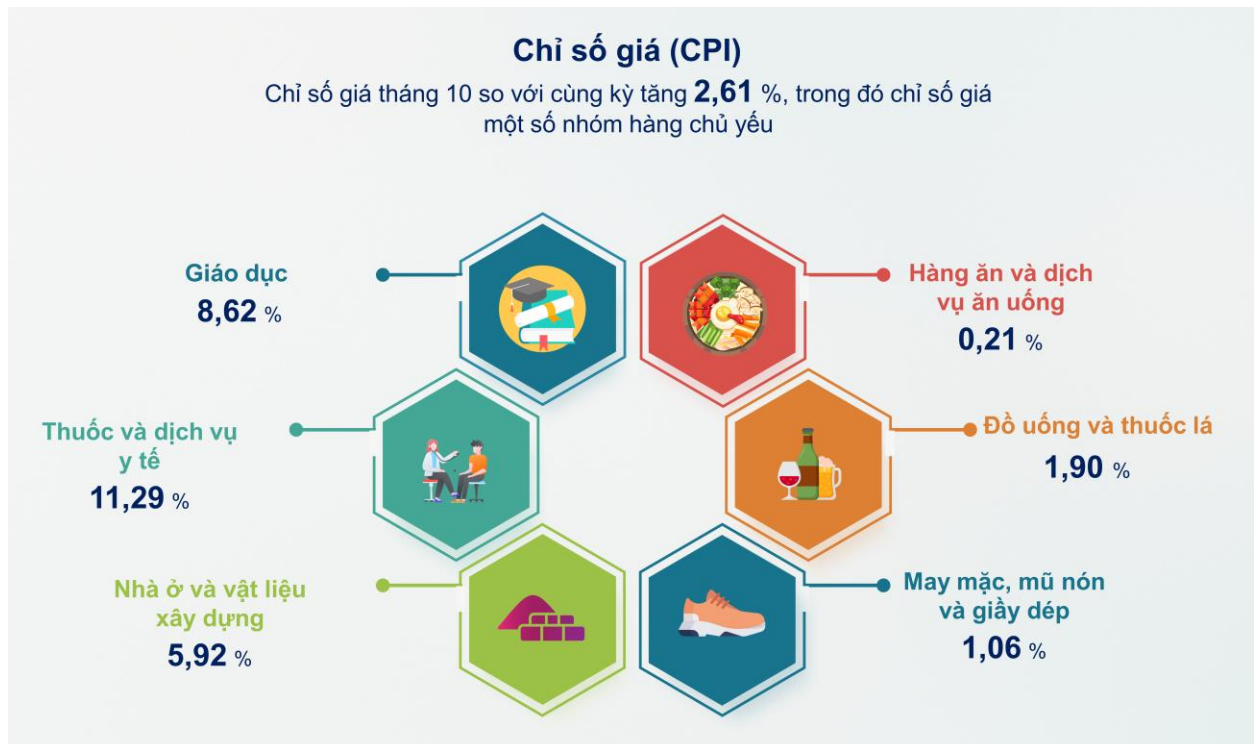
c) Chỉ số giá tiêu dùng

Giá thực phẩm và vật liệu xây dựng tăng do ảnh hưởng của cơn bão số 10 và số 11 là những nguyên nhân chính làm cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh tháng 10/2025 tăng 0,24% so với tháng trước. Tính chung 10 tháng, chỉ số CPI bình quân tăng 2,79% so với cùng kỳ năm trước. Biến động chỉ số CPI tháng 10 so với các gốc so sánh cụ thể như sau:

So với tháng trước, CPI tăng 0,25%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ, có 08 nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng, cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,58%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,06%; may mặc, giày dép và mũ nón tăng 0,05%; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,35%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,37%; bưu chính viễn thông tăng 0,23%; giáo dục tăng 0,61% và hàng

hóa và dịch vụ khác tăng 0,2%. Ở chiều ngược lại, có 03 nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá giảm là Thuốc và dịch vụ y tế giảm 0,01%; giao thông giảm 0,71% và văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,24%.

So với cùng tháng năm trước, CPI tăng 2,61%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 08 nhóm hàng hóa có chỉ số tăng. Các nhóm hàng có mức tăng cao như: Thuốc và thiết bị y tế tăng 11,29%, do triển khai áp dụng giá dịch vụ y tế mới theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; giáo dục tăng 8,62% do giá học phí sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp và khối dân lập, tư thục tăng; nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 5,92% do giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 19,58%, điện sinh hoạt tăng 9,26% do nhu cầu sử dụng điện tăng và EVN điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân, nước sinh hoạt tăng 6,6%. Ở chiều ngược lại có 03 nhóm hàng hóa có chỉ số giá giảm là: Bưu chính viễn thông giảm 0,27% do giá điện thoại thể hệ cũ và phụ kiện điện thoại giảm; giao thông giảm 0,01% chủ yếu do giá mặt hàng xăng giảm; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,11% do các công ty du lịch giảm giá nhằm kích cầu tiêu dùng.



Tính chung 10 tháng năm 2025, CPI tăng 2,79% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chủ yếu do nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng giá khi giá thịt lợn và giá gạo tăng; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng; giá dịch vụ y tế được điều chỉnh tăng theo lương cơ sở. Riêng nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,12% so với cùng kỳ năm trước, tác động làm CPI chung tăng 0,91 điểm phần trăm. Trong khi đó nhóm giao thông giảm 3,05% tác động làm CPI

chung giảm 0,29 điểm phần trăm chủ yếu do các đợt điều chỉnh giá xăng, dầu giảm theo biến động của giá nhiên liệu thế giới.

d) Vận tải và kho bãi

Tháng 10, hoạt động vận tải tiếp tục ghi nhận những thông số tích cực cả về doanh thu và sản lượng so với tháng trước cũng như tháng cùng kỳ; đã và đang hỗ trợ tích cực cho đời sống người dân và doanh nghiệp, nhất là hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Doanh thu hoạt động vận tải tháng 10/2025 ước đạt 2.586,5 tỷ đồng, giảm 0,5% so tháng trước nhưng tăng 3,8% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng, doanh thu vận tải ước đạt 24.956,5 tỷ đồng, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

Vận tải tháng 10 năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024



Tháng 10	HÀNH KHÁCH	HÀNG HOÁ	Tháng 10
6.743 Nghìn HK + 7,2 %	Vận chuyển		12.598 Nghìn tấn + 4,0 %
291,1 Triệu lượt HK + 13,4 %	Luân chuyển		447 Triệu tấn.km + 7,2 %

Vận tải hành khách: Doanh thu ước đạt 406,5 tỷ đồng, tăng 0,4% so với tháng trước và tăng 14,8% so với tháng cùng kỳ; vận chuyển ước đạt 6,7 triệu lượt khách; luân chuyển ước đạt 291,1 triệu lượt khách.km, tương ứng tăng lần lượt là 7,2% và 13,4% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 3.936,3 tỷ đồng, tăng 13%; vận chuyển ước đạt 69,1 triệu lượt khách, tăng 7,6%; luân chuyển ước đạt 2.838,7 triệu lượt khách.km, tăng 11,7% so với cùng kỳ năm 2024.

Vận tải hàng hóa: Doanh thu ước đạt 1.390 tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 9,1% so với tháng cùng kỳ; khối lượng vận chuyển ước đạt 12,6 triệu tấn, tăng 4%; khối lượng luân chuyển ước đạt 447 triệu tấn.km, tăng 7,2% so với

tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng, ước tính doanh thu đạt 13.534,9 tỷ đồng, tăng 10,9%; khối lượng vận chuyển ước đạt 124,1 triệu tấn, tăng 6,2%; khối lượng luân chuyển ước đạt 4.507 triệu tấn.km, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm trước.

Dịch vụ hỗ trợ vận tải: Doanh thu tháng 10 ước đạt 757,7 tỷ đồng, giảm 3% so với tháng trước và giảm 9,7% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng ước đạt 7.225,5 tỷ đồng, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước.

Dịch vụ bưu chính, chuyển phát: Doanh thu tháng 10 ước đạt 32,4 tỷ đồng, tăng 2,4% so với tháng trước và tăng 28,8% so với tháng cùng kỳ. Lũy kế 10 tháng ước đạt 259,9 tỷ đồng, tăng 14,9% so với cùng kỳ năm trước.

e) Bưu chính, viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của mọi tầng lớp nhân dân; đồng thời chủ động ứng phó thiên tai trong thời gian tới, tăng cường công tác phòng ngừa, ứng phó sạt lở, lũ quét và đảm bảo thông tin liên lạc trong mùa mưa bão.

Về bưu chính: Chỉ đạo các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh bưu chính phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và nâng cao hiệu quả phòng, chống việc vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính.

Về Viễn thông: Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai các biện pháp ứng phó với mưa lũ của hoàn lưu bão số 10; khẩn trương tập trung triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả của hoàn lưu cơn bão số 11 gây ra.

Các doanh nghiệp bưu chính, chuyển phát tăng cường đảm bảo dịch vụ bưu chính KT1 phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước khi sáp nhập đơn vị hành chính và tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh; duy trì ổn định 100% xã, phường, thị trấn có điểm phục vụ bưu chính đạt tiêu chuẩn xây dựng nông thôn mới; 100% số điểm phục vụ có kết nối Internet; chỉ tiêu bán kính phục vụ là 2,5km/điểm phục vụ, số dân phục vụ bình quân dưới 5.000 người/điểm phục vụ; đảm bảo 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn toàn tỉnh có thư, báo đến trong ngày.

7. Tình hình xã hội

Sau thành công tốt đẹp của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã tạo tiền đề quan trọng, động lực tinh thần to lớn cổ vũ mạnh mẽ toàn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, nắm chắc thời cơ, vượt qua thách thức, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, tạo bước đột phá mạnh mẽ, xây dựng Bắc

Ninh phát triển nhanh, toàn diện, vững chắc, góp sức cùng cả nước tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Công tác an sinh xã hội tiếp tục được chính quyền các cấp triển khai, quan tâm thực hiện, bảo đảm chính sách được triển khai toàn diện, bao trùm, bảo đảm quyền lợi cho nhân dân sau sáp nhập chính quyền địa phương hai cấp. Tình hình khắc phục hậu quả sau cơn bão số 11 về cơ bản đã hoàn thành và sớm đưa đời sống của nhân dân dần đi vào ổn định. Tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục được kiểm soát tốt. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo.

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Cơn bão số 11 và hoàn lưu sau bão đã gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản tại tỉnh Bắc Ninh trong tháng 10, ước tính thiệt hại ban đầu là khoảng 1.670 tỷ đồng. Trước tình hình đó, các Sở, ban, ngành đã chủ động vào cuộc, kịp thời thăm hỏi, động viên và có chính sách hỗ trợ thiết thực (như cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, chăm sóc sức khỏe) cho người dân bị ảnh hưởng, nhất là tại các vùng lũ và khu vực cô lập. Song song với đó, tỉnh cũng tập trung khắc phục nhanh chóng hậu quả sau bão lũ, bao gồm khôi phục hệ thống điện - nước, vệ sinh môi trường và phòng ngừa dịch bệnh. Nhờ những nỗ lực đồng bộ và kịp thời này, đến nay, tỉnh Bắc Ninh đã cơ bản khắc phục xong hậu quả, đưa đời sống nhân dân dần trở lại trạng thái ổn định.

Thu nhập và việc làm của người lao động ổn định, chính sách BHXH, BHYT, BHTN được thực hiện đầy đủ, kịp thời; không xảy ra ngừng việc tập thể. Công tác giải quyết việc làm tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác giải quyết việc làm được triển khai quyết liệt. Trong tháng 10, đã thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động (GPLĐ) cho 2.311 người lao động nước ngoài (trong đó 1.778 giấy phép cấp mới, 104 giấy phép cấp lại, 429 giấy phép gia hạn); xác nhận miễn GPLĐ cho 09 trường hợp và thu hồi 416 GPLĐ.

Kết quả giải quyết việc làm trong 10 tháng đầu năm 2025, toàn tỉnh giải quyết việc làm cho 46.800 người, trong đó 2.956 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần thúc đẩy ổn định và phát triển đời sống dân cư tỉnh Bắc Ninh.

b. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Dịch bệnh truyền nhiễm cơ bản trong tháng vẫn đang được kiểm soát tốt. Trong tháng xảy ra nhiều vùng ngập lụt do ảnh hưởng của mưa lũ và hoàn lưu sau cơn bão số 11 Matmo, ngành Y tế đã chỉ đạo, tổ chức giám sát, kịp thời xử lý triệt để các ổ dịch bệnh truyền nhiễm xảy ra như tiêu chảy, đau mắt đỏ, nấm kẽ chân, cúm, sốt xuất huyết, đặc biệt cần đề phòng các bệnh lây truyền qua đường tiêu hoá

như tiêu chảy, tả, lỵ, thương hàn. Xử lý các giếng khoan, giếng đào, bể nước bị ngập lụt theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tổ chức phun hóa chất diệt côn trùng và véc tơ gây bệnh tại các khu vực có nguy cơ cao sau khi đã thực hiện vệ sinh môi trường; chăm sóc sức khỏe và an toàn vệ sinh thực phẩm, sử dụng nước sạch. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt sau bão, lũ.

Trong tháng ghi nhận 65 trường hợp sốt phát ban nghi Sởi/Rubella; 201 trường hợp tay chân miệng; 04 trường hợp Covid-19; 02 trường hợp mắc bệnh liên cầu lợn; 01 trường hợp ho gà; 02 trường hợp thương hàn; 74 trường hợp sốt xuất huyết Dengue.

Trên địa bàn tỉnh trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

Công tác khám, chữa bệnh

Ngành Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh các tuyến, nâng cao chất lượng bệnh viện, theo tiêu chí của Bộ Y tế, đảm bảo công tác khám chữa bệnh BHYT khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp được liên tục, thông suốt.

Chỉ đạo các đơn vị tổ chức trực chuyên môn, trực cấp cứu; sẵn sàng đảm bảo công tác khám chữa bệnh, thu dung cấp cứu cho nạn nhân do mưa, lũ gây ra; đảm bảo cung ứng đủ thuốc chữa bệnh thiết yếu cho nhân dân, kịp thời bổ sung dự trữ thuốc, hoá chất, vật tư dự trữ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Trong tháng 10, tình hình hoạt động khám chữa bệnh y tế công lập: Tổng số lượt khám bệnh, chữa bệnh: 406.307 lượt, trong đó số lượt khám chữa bệnh tại Trạm Y tế 92.534 lượt; Điều trị nội trú 45.783 lượt; Tổng số ca phẫu thuật: 5.868 ca; Tổng số chuyển tuyến: 8.605 ca, trong đó chuyển tuyến nội trú: 1.359 ca, chuyển tuyến ngoại trú: 7.246 ca.

c. Công tác giáo dục và đào tạo

Trong tháng 10, ngành giáo dục đã triển khai thực hiện nhiều nghị quyết, quyết định quan trọng trong năm học 2025-2026, đây là năm học đầu tiên sau sáp nhập tỉnh, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Với quyết tâm cao độ ngành Giáo dục Bắc Ninh tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh được phát triển toàn diện, xây dựng một nền giáo dục kỷ cương, sáng tạo. Mỗi trường học là một “Trường học hạnh phúc” góp phần quan trọng trong quá trình kiến tạo một môi trường giáo dục trong lành theo định hướng “Yêu thương - An toàn - Tôn trọng - Được hiểu - Được khẳng định giá trị”.

Từ năm học 2025-2026 tỉnh Bắc Ninh sẽ hỗ trợ học phí (theo mức cấp bù tiền miễn học phí) cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục theo mức quy định này mức bù học phí áp dụng ở cấp Mầm non, Tiểu học là: 180.000 đồng; Trung học cơ sở: 90.000 đồng; Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên cấp THPT, trung học nghề: 140.000 đồng/học sinh/tháng. Đồng thời ban hành danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu - chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các cơ sở công lập, góp phần công khai, minh bạch, tránh lạm thu trong trường học.

Trong tháng, ngành Giáo dục thành lập Ban chỉ đạo công tác bồi dưỡng các đội tuyển tham dự kỳ thi chọn HS giỏi quốc gia THPT năm học 2025-2026; thành lập đội ngũ GV phụ trách, giảng dạy các đội tuyển tham dự kỳ thi chọn HS giỏi quốc gia THPT năm học 2025-2026. Để hướng tới kỷ niệm 43 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11) với mục tiêu giáo dục truyền thống "Tôn sư trọng đạo" cho học sinh và khích lệ tinh thần cán bộ, nhà giáo, ngành Giáo dục Bắc Ninh đã lên kế hoạch tổ chức giải thể thao dành riêng cho cán bộ quản lý, giáo viên để chào mừng sự kiện này.

Sáng ngày 17/10/2025, tại Trường Cao đẳng Cơ điện và Xây dựng Bắc Ninh, Ban Tổ chức Cuộc thi Robocon tỉnh tổ chức phát động cuộc thi lần thứ 3, năm 2026 với chủ đề “Bắc Ninh cất cánh, nhằm thúc đẩy phong trào nghiên cứu các nền tảng công nghệ, nâng cao kiến thức về lập trình, trí tuệ nhân tạo, robotics, giáo dục STEM; góp phần bồi dưỡng nguồn nhân lực cho đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.

d. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao, du lịch

Về lĩnh vực văn hóa:

Trong tháng 10, tỉnh đã tổ chức thành công nhiều hoạt động tuyên truyền văn hóa, thể thao chào mừng Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Bắc Ninh, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Trung tâm văn hóa và Xúc tiến Du lịch: Thiết kế, thi công các nội dung tuyên truyền, trang trí Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Ninh, Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Bắc Ninh; xây dựng kịch bản phim tài liệu tham dự Liên hoan Phim Việt Nam năm 2025; biểu diễn 03 chương trình văn nghệ và 30 buổi chiếu phim tuyên truyền lưu động.

Nhà hát Chèo: Dàn dựng, biểu diễn 12 buổi chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ Nhân dân; dàn dựng vở Chèo “Ký ức dòng thương” tham gia Liên hoan Chèo toàn quốc năm 2025; cử đoàn tham gia biểu diễn nghệ

thuật trong khuôn khổ hoạt động của Ngày Quốc gia Việt Nam tại EXPO 2025 và Lễ hội xúc tiến du lịch - văn hóa Việt Nam tại Nhật Bản.

Bảo tàng Bắc Ninh số 1, số 2: Phối hợp tổ chức trưng bày ảnh, tài liệu, sách, báo phục vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030; trưng bày chuyên đề và tổ chức nhiều hoạt động, chương trình giáo dục, giới thiệu về các di sản văn hóa.

Về lĩnh vực thể dục, thể thao:

Trong tháng 10, tỉnh Bắc Ninh đã phối hợp tổ chức thành công Lễ xuất quân Câu lạc bộ Bóng đá Bắc Ninh và tổ chức trận đấu đầu tiên của Câu lạc bộ Bóng đá Bắc Ninh FC tham gia thi đấu giải Bóng đá chuyên nghiệp Quốc gia 2025/26 tại sân Vận động phường Việt Yên.

Các đội tuyển tập luyện, tham gia 06 giải thể thao quốc gia, 02 giải thể thao quốc tế, giành được 72 huy chương các loại (14 HCV, 22 HCB, 36 HCD), trong đó có 01 HCV tại giải vô địch Wushu Thế giới.

Đồng thời chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các giải thể thao quốc gia, quốc tế: Giải Cầu lông quốc tế; giải Cầu lông các CLB xuất sắc Quốc gia; giải Đá cầu đồng đội quốc gia; Tham mưu đăng cai tổ chức giải Vô địch Vật cổ điển, Vật tự do quốc gia năm 2025.

Về lĩnh vực phát triển du lịch:

Trong tháng 10, tỉnh Bắc Ninh đã tổ chức xe đưa đón miễn phí với 144 chuyên xe để phục vụ nhân dân và du khách đến Trung tâm Triển lãm Việt Nam (VEC) tham quan sự kiện Hội chợ Mùa thu 2025 xuyên suốt 10 ngày diễn ra hội chợ từ ngày 26/10 - 4/11/2025 tại 2 điểm đón: Quảng trường 3/2 và Bảo tàng Bắc Ninh số 2.

Tỉnh Bắc Ninh phối hợp doanh nghiệp du lịch tiến hành khảo sát tour tuyến du lịch tại một số điểm du lịch: Tây Yên Tử, Đồng Cao, Khe Rồ... Triển khai kế hoạch truyền thông quảng bá văn hóa du lịch trên 4 nền tảng mạng xã hội (youtube, facebook, zalo, tiktok) và tổ chức thí điểm thiết kế, sản xuất sản phẩm lưu niệm phục vụ du lịch.

e. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trong tháng 10 và 10 tháng năm 2025 toàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo An toàn giao thông (ATGT), đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường bảo đảm trật tự ATGT; tiếp tục rà soát, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn; khắc phục các bất cập trong tổ chức giao thông đường bộ, hệ thống tín hiệu giao thông và đèn chiếu sáng; tăng cường xử lý lái xe vi

phạm quy định về nồng độ cồn, sử dụng ma túy, tốc độ, không đội mũ bảo hiểm khi đi mô tô xe gắn máy.

Thông qua công tác tuần tra, kiểm soát, các lực lượng chức năng đã xử lý 15.481 trường hợp vi phạm (trong đó: 332 trường hợp liên quan tải trọng và coi nới thành thùng, 3.200 trường hợp về nồng độ cồn, 4.086 trường hợp về chạy quá tốc độ); tạm giữ 40 xe ô tô, 4.724 xe mô tô; tước giấy phép lái xe có thời hạn 433 trường hợp, trừ điểm giấy phép lái xe 2.965 trường hợp; thu nộp ngân sách 18,215 tỷ đồng.

Tính từ 15/9/2025 đến ngày 14/10/2025, toàn tỉnh xảy ra 52 vụ tai nạn giao thông, làm chết 18 người, làm bị thương 43 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giảm 20 vụ, giảm 27,8%; số người chết giảm 16 người, giảm 47,1%; số người bị thương không thay đổi. So với tháng trước, số vụ tai nạn giao thông không thay đổi; giảm 13 người chết, giảm 41,9%; số người bị thương tăng 12 người, tăng 38,7%. Tính chung 10 tháng, toàn tỉnh xảy ra 514 vụ tai nạn giao thông, làm chết 316 người, làm bị thương 290 người; so với cùng kỳ năm 2024, giảm 81 vụ, giảm 13,6%; giảm 05 người chết, giảm 1,6% và giảm 48 người bị thương, giảm 14,2%.

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Các vấn đề nổi cộm về vi phạm môi trường: Trong tháng 10 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phát hiện và xử lý 15 vụ vi phạm môi trường, tổng số tiền xử phạt là 2.008 triệu đồng.

Thiên tai: Do ảnh hưởng của cơn bão số 11, gây ngập lụt cho 153 thôn, tổ dân phố của 20 xã, phường với tổng số hơn 15.000 hộ dân phải di dời và cô lập; ghi nhận 5 trường hợp người bị tử vong, 7 người bị thương; hơn 10.500 ha hoa lúa, hoa màu bị ngập; 941 ha cây ăn quả bị ngập; trên 200 triệu con gia súc, gia cầm bị chết; diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại 2.187 ha, ước tính thiệt hại ban đầu là 1.670 tỷ đồng.

Tình hình sự cố, tai nạn: Trong tháng 10 đã tham gia cứu hộ cứu nạn 01 vụ, giảm 04 vụ so với tháng 9/2025, cứu được 02 người bị mắc kẹt trong thang máy ra ngoài an toàn.

Cháy, nổ: Trong tháng 10 toàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy (giảm 02 vụ so với tháng 9): 01 vụ cháy xe ô tô khách trên Quốc lộ 18 đoạn qua cầu Xuân Ổ, phường Võ Cường, hướng đi về Nội Bài; 01 vụ ở Khu lán tạm kinh doanh ăn uống và giải

khát tại thôn Đại Thượng, xã Đại Đồng; 01 vụ cháy nhà xưởng sản xuất thuộc Công ty TNHH Anyone Vina tại KCN Quế Võ, phường Nam Sơn. Nguyên nhân cháy hiện đang được điều tra làm rõ, diện tích đám cháy khoảng 550 m² và không gây thiệt hại về người.

Trong tháng không có vụ nổ nào xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2025 tỉnh Bắc Ninh. Thống kê tỉnh Bắc Ninh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Tổng hợp CTK (b/c);
- Lãnh đạo Thông kê tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH.

**KT.TRƯỞNG THỐNG KÊ
PHÓ TRƯỞNG THỐNG KÊ**

Ngô Văn Tuệ